**Tuần 18:**

**Tiết 71, 72**

**KIỂM TRA CUỐI KÌ I**

**Môn : Ngữ Văn lớp 6**

**I. Mục tiêu cần đạt**

**1. Năng lực:**

**1.1 Năng lực riêng:**

- Nhận biết được một số yếu tố của truyện đồng thoại; người kể chuyện ngôi thứ nhất và người kể chuyện ngôi thứ ba.

- Nhận biết được các đặc điểm của thơ lục bát; tình cảm, cảm xúc của người viết hiện qua ngôn ngữ văn bản; bước đầu nhận xét được nét độc đáo của bài thơ.

- Nêu được bài học về cách nghĩ và cách ứng xử của cá nhân do văn bản gợi ra.

- Nhận biết được biện pháp tu từ; vận dụng được biện pháp tu từ khi nói và viết.

- Viết được bài văn kể lại một trải nghiệm của bản thân.

**1. 2. Năng lực chung:**

- Tự học; năng lực giải quyết vấn đề; năng lực tư duy sáng tạo...

**2. Phẩm chất:**

- Tự lập, tự tin, tự chủ.

**II. Hình thức kiểm tra**

- Tự luận

**III. Ma trận**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Cấp độ  Chủ đề | Nhận biết | Thông hiểu | Vận dụng | Vận dụng cao | Tổng |
| **I. Đọc- Hiểu**  **- Ngữ liệu:**  Văn bản tự sự  **- Tiêu chí lựa chọn ngữ liệu:** 1 đoạn trích có độ dài khoảng 60 chữ | - nhận diện được phương thức biểu đạt, ngôi kể trong văn tự sự.  - Nhận diện được các cụm từ dùng để mở rộng câu; trạng ngữ. | - Hiểu được nội dung từ văn bản gợi lên. |  |  |  |
| Số câu  Số điểm  Tỉ lệ % | 3  2,5  25% | 1  0,5  5% |  |  | 4  3,0  30% |
| **II. Tập làm văn** |  |  | Viết đoạn văn theo yêu cầu được gợi lên từ đoạn trích. | Viết một bài văn kể lại một trải nghiệm của bản thân. |  |
| Số câu  Số điểm  Tỉ lệ % |  |  | 1  2,0  20% | 1  5,0  50% | 2  7,0  70% |
| Tổng số câu  Tổng số điểm  Tỉ lệ % | 3  2,5  25% | 1  0,5  5% | 1  2,0  20% | 1  5,0  50% | 6  10  100% |

UBND HUYỆN CẨM MỸ

**TRƯỜNG THCS NGUYỄN TRÃI**

**ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I NĂM 2021 – 2022**

**MÔN: NGỮ VĂN (KHỐI 6)**

**Thời gian: 90 phút (không kể thời gian phát đề)**

**I.Đọc hiểu văn bản: ( 3,0 điểm)**

***Đọc đoạn văn sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:***

*“...Gần đây, bà tôi không được khỏe như xưa nữa.(1) Đã hai năm nay, bà bị đau chân.(2) Bà không đi chợ được, cũng không đến chơi với con cháu được.(3) Thế nhưng lần nào chúng tôi đến thăm bà, bà cũng vẫn có quà cho chúng tôi: Khi thì mấy củ dong riềng, khi thì cây mía, quả na, hoặc mấy khúc sắn dây, toàn những thứ tự tay bà trồng ra.(4) Chiều qua, đi học về tôi chạy đến thăm bà.(5) Bà ngồi dậy, cười cười, rồi tay bà run run, bà mở cái tay nải của bà, đưa cho tôi một gói quà đặc biệt: ô mai sấu!..” (6)*

( “Bà cho” - *Theo* Vũ Tú Nam)

**Câu 1.(0,5 điểm).**Phương thức biểu đạt của văn bản trên là gì? Truyện kể theo ngôi thứ mấy?

**Câu 2.( 1,0 điểm)**Tìm 2 cụm danh từ trong câu (4): *Thế nhưng lần nào chúng tôi đến thăm bà, bà cũng vẫn có quà cho chúng tôi: Khi thì mấy củ dong riềng, khi thì cây mía, quả na, hoặc mấy khúc sắn dây, toàn những thứ tự tay bà trồng ra.*

**Câu 3.(1,0 điểm)** Tìm 2 trạng ngữ trong câu (1), (2) ở đoạn trích trên.

**Câu 4.(0,5 điểm)**Tình cảm của bạn nhỏ với bà như thế nào?

**II. Làm văn ( 7,0 điểm)**

**Câu 1.(2,0 điểm)** Từ tình cảm bà cháu trong đoạn văn trên, em hãy viết đoạn văn kể về bà (ông) của mình có sử dụng một biện pháp tu từ đã học.(cho biết đó là biện pháp tu từ gì)

**Câu 2.(5 điểm)** Em hãy viết một bài văn kể lại một trải nghiệm đối với người thân.

**- HẾT -**

**HƯỚNG DẪN CHẤM KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I**

**MÔN NGỮ VĂN 6**

**NĂM HỌC: 2021 - 2022**

**Môn : Ngữ văn 6**

*Thời gian: 90 phút (Không kể thời gian phát đề)*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I.**  **Đọc – hiểu** |  | **Đọc hiểu văn bản truyện** | **3.0** |
| **1** | - PTBĐ: tự sự  - Ngôi kể : thứ nhất | **0.25**  **0,25** |
| **2** | - Cụm danh từ: mấy củ dong riềng, mấy khúc sắn dây  **(**hoặc một cụm danh từ khác mà hs phát hiện đúng) Mỗi cụm phát hiện đúng được 0,5 điểm. | **1.0** |
| **3** | **- Trạng ngữ:** gần đây, đã hai năm nay  Mỗi trạng ngữ đúng được 0,5 điểm. | **1,0** |
| **4** | Bạn nhỏ rất yêu bà, cảm động trước món quà đơn sơ, mộc mạc mà ấm áp tình yêu thương của bà, khi bà đau yếu, bạn nhỏ đã đến thăm bà. | **0,5** |
| **II.**  **Làm văn** | **1** | - Hs viết đoạn văn đúng yêu cầu:  + đảm bảo hình thức đoạn văn.  + Kể về người bà hoặc ông của mình và nêu được tình cảm.  + Có sử dụng ít nhất 1 biện pháp tu từ và chỉ ra biện pháp tu từ mà mình sử dụng. | **2.0**  0,5  1,0  0,5 |
| **2** | **Viết bài văn kể chuyện đời thường.** | **5.0** |
| **a.Về kĩ năng**  - Biết cách làm bài văn tự sự với ngôi kể thứ nhất.  - Trong khi kể HS phải kết hợp miêu tả sự việc, con người và thể hiện tình cảm, thái độ của mình trước sự việc và con người được miêu tả.  - Bài viết phải có kết cấu chặt chẽ, bố cục rõ ràng, nội dung có sức thuyết phục, diễn đạt tốt, lời văn trong sáng, không mắc lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu.  - Trình bày cẩn thận, sạch đẹp | **1,0** |
| **b. Về kiến thức**  Trên cơ sở những hiểu biết về thực tế, học sinh viết bài văn tự sự kể lại một chuyến về thăm quê. Học sinh có thể trình bày theo nhiều cách khác nhau, song cần nêu được các ý chính sau:   1. **Mở bài:**  * Giới thiệu sơ lược về trải nghiệm * Dẫn dắt chuyển ý, gợi sự tò mò, hấp dẫn với người đọc.  1. **Thân bài:** Kể lại diễn biến câu chuyện theo một trình tự nhất định:   - Trình bày chi tiết về thời gian, không gian, hoàn cảnh xảy ra câu chuyện.  - Trình bày chi tiết những nhân vật liên quan.  - Trình bày các sự việc theo trình tự rõ ràng, hợp lí.  (Kết hợp kể và tả. Sự việc này nối tiếp sự việc kia một cách hợp lí).   1. **Kết bài:**   Nêu ý nghĩa của trải nghiệm đối với bản thân. | **0.5**  **3.0**  **0.5** |

**--------- HẾT--------**

**Duyệt CM TTCM Nhóm trưởng GVBM**

Trần Thị Nhật Linh